

Số : 305 /SGDĐT-KT
V/v hướng dẫn công tác tuyển sinh vào
lớp 10 THPT năm học 2015-2016

Tây Ninh, ngày 13 tháng 02 năm 2015

Kính gửi :

- Trưởng phòng giáo dục và đào tạo;
- Hiệu trưởng trường trung học phổ thông;
- Hiệu trưởng trường phổ thông Dân tộc nội trú Tây Ninh;
- Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên;
- Hiệu trưởng trường Thực nghiệm GDPT Tây Ninh.

Thực hiện Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế Tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT, ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016 như sau :

A. Đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT không chuyên:

I. Đối tượng và hồ sơ tuyển sinh:

1. Đối tượng tuyển sinh

Là người học đã tốt nghiệp THCS theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên thuộc địa bàn tỉnh Tây Ninh, có độ tuổi được quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Hồ sơ tuyển sinh

- 2.1. Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 (do Sở Giáo dục và Đào tạo phát hành)
- 2.2. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- 2.3. Bằng tốt nghiệp THCS (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ các năm trước) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với người học tốt nghiệp THCS năm học 2014-2015).
- 2.4. Học bạ cấp THCS bản chính.
- 2.5. Giấy xác nhận hưởng chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- 2.6. Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học tốt nghiệp THCS từ các năm học trước) không trong thời gia thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

II. Phương thức tuyển sinh:

1. Tuyển thẳng (chỉ áp dụng cho tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT không chuyên):

- 1.1 Tuyển thẳng vào các trường THPT (trừ Phổ thông Dân tộc nội trú Tây Ninh).
Người học đạt giải cấp quốc gia cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho người học trung học.
- 1.2 Tuyển thẳng vào trường Phổ thông Dân tộc nội trú Tây Ninh
 - 1.2.1. Người học tốt nghiệp THCS tại trường phổ thông dân tộc nội trú.
 - 1.2.2. Người học thuộc dân tộc rất ít người.
- 1.3 Tuyển thẳng vào trường THPT theo địa bàn cư trú (đối với trường hợp người học có nguyện vọng vào các trường THPT Tây Ninh, THPT Lý Thường Kiệt, THPT Quang Trung, THPT Nguyễn Trãi phải tham dự kỳ thi và chỉ được cộng điểm ưu tiên hoặc điểm khuyến khích)

1.3.1. Người học thuộc dân tộc rất ít người.

1.3.2. Người học khuyết tật.

1.3.3. Người học bị nhiễm chất độc màu da cam, con của người bị nhiễm chất độc màu da cam; người được cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hoặc lao động do hậu quả của chất độc hoá học.

1.3.4. Đạt giải cấp quốc gia về văn nghệ, thể dục thể thao (do Ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp cùng các ngành chuyên môn tổ chức).

2. Kết hợp thi tuyển với xét tuyển: Áp dụng cho 22 trường THPT (có danh sách kèm theo).

3. Thi tuyển: Áp dụng cho người học có nguyện vọng học tại trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha.

4. Xét tuyển: Áp dụng cho người học có nguyện vọng học tại các trường THPT không tổ chức theo phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

5. Ưu tiên

Người học có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

5.1. Nhóm đối tượng 1: (được hưởng 2,0 điểm)

5.1.1. Con liệt sĩ.

5.1.2. Con thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ từ 81% trở lên.

5.1.3. Người học thuộc dân tộc rất ít người.

5.1.4. Người học khuyết tật.

5.1.5. Người học bị nhiễm chất độc màu da cam, con của người bị nhiễm chất độc màu da cam; người được cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hoặc lao động do hậu quả của chất độc hoá học.

5.2. Nhóm đối tượng 2: (được hưởng 1,5 điểm)

5.2.1. Con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

5.2.2. Con thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ dưới 81%.

5.3. Nhóm đối tượng 3: (được hưởng 1,0 điểm)

5.3.1. Con dân tộc ít người.

5.3.2. Người học là dân tộc ít người.

5.3.3. Người Kinh, người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tổ chức tuyển sinh) ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; ở xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ; ở thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành của Ủy ban Dân tộc.

6. Khuyến khích

Người học tham gia các cuộc thi và các hoạt động dưới đây được cộng điểm khuyến khích với mức điểm như sau: (nếu người học đồng thời có nhiều loại giấy chứng nhận để được cộng điểm khuyến khích theo quy định tại các điểm 6.1, điểm 6.2 và điểm 6.3 cũng chỉ được hưởng mức điểm cộng thêm nhiều nhất là 4,0 điểm).

6.1. Đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa vòng tỉnh, thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học vòng tỉnh, thi giải toán trên máy tính cầm tay, các cuộc thi học sinh giỏi qua mạng:

6.1.1. Đạt giải trong kỳ thi quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm.

6.1.2. Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm.

6.1.3. Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm.

6.2. Đạt giải cá nhân và đồng đội trong các kỳ thi thí nghiệm thực hành (Vật lí, Hoá học, Sinh học); thi văn nghệ; thể dục thể thao; viết thư quốc tế do Ngành Giáo dục phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

6.2.1 Giải cá nhân:

6.2.1.1. Đạt giải quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc Huy chương Vàng: cộng 2,0 điểm;

6.2.1.2. Giải nhì cấp tỉnh hoặc Huy chương Bạc: cộng 1,5 điểm;

6.2.1.3. Giải ba cấp tỉnh hoặc Huy chương Đồng: cộng 1,0 điểm;

6.2.2. Giải đồng đội (bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tập ca, song ca...) quy định như sau:

- Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia.

- Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của Ban tổ chức từng giải.

- Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại điểm b.1.

- Người học đoạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

6.3. Người học được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do sở giáo dục và đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở được cộng điểm khuyến khích căn cứ vào xếp loại ghi trong chứng nhận như sau:

6.3.1. Loại giỏi: cộng 1,5 điểm.

6.3.2. Loại khá: cộng 1,0 điểm.

6.3.3. Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

7. Điểm cộng thêm

Người học dự thi môn Tiếng Anh (60 phút, thi viết) trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đối với trường THPT không chuyên được tính điểm cộng thêm như sau:

6,0 → 7,5: cộng thêm 1,0 điểm.

7,75 → 8,75: cộng thêm 1,5 điểm.

9,0 → 10: cộng thêm 2,0 điểm.

III. Tổ chức tuyển sinh

1. Kết hợp giữa thi tuyển với xét tuyển:

1.1. Người học dự tuyển theo phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển có tối đa 03 nguyện vọng vào các trường THPT thực hiện theo phương thức này.

1.2. Người học không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 phải liên hệ với trường THPT nơi đăng kí nguyện vọng 1 để rút hồ sơ nộp trực tiếp về trường THPT có nhu cầu tuyển bổ sung đợt 2, 3 để tham gia dự tuyển. Trường hợp không trúng tuyển cả 3 nguyện vọng, người học có thể tiếp tục nộp hồ sơ dự tuyển vào các trường THPT thực hiện phương thức xét tuyển hoặc tại các TT GDTX huyện, thành phố, các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề.

1.3 Người học dự tuyển vào lớp 10 dự thi 02 môn Ngữ văn không chuyên (120 phút, hệ số 2); Toán không chuyên (120 phút, hệ số 2), đồng thời có thể dự thi môn Tiếng Anh không chuyên (60 phút, hệ số 1; nếu có nguyện vọng dự thi để xét điểm cộng thêm) và kết hợp với kết quả học tập và rèn luyện ở 04 năm THCS, cụ thể:

a) Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 4,0 điểm;

b) Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 3,5 điểm;

c) Hạnh kiểm khá, học lực khá: 3,0 điểm;

d) Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 2,5 điểm;

e) Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 2,0 điểm;

g) Các trường hợp còn lại: 1,5 điểm.

1.4. Công thức tính điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = (Ngữ văn X 2) + (Toán X 2) + (Tổng điểm học tập và rèn luyện ở 4 năm THCS) + điểm cộng thêm(nếu có) + điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có)

1.5. Nguyên tắc xét tuyển:

Chỉ xét tuyển đối với người học đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi Toán, Ngữ văn đều đạt điểm lớn hơn 1,0.

Người học có nguyện vọng và có đủ điều kiện dự thi vào trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha trực tiếp nộp hồ sơ tại trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha. Nếu không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha, người học phải liên hệ trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha để rút hồ sơ nộp về trường THPT theo nguyện vọng 1 (đã đăng kí ngay từ đầu) làm thủ tục dự tuyển vào trường này. Trường hợp người học không trúng tuyển theo nguyện vọng 1 sẽ được thực hiện như điểm 1, khoản 2, mục III, phần A của Hướng dẫn này.

1.6 Trường THPT thực hiện phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển chỉ được tuyển từ 70 - 80 % ở nguyện vọng 1, chỉ tiêu còn lại được dành cho tuyển bổ sung đợt 2, đợt 3.

2. Xét tuyển:

Người học dự tuyển vào lớp 10 dựa vào kết quả học tập và rèn luyện ở 04 năm THCS, cụ thể:

- a) Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- b) Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm.
- c) Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm.
- d) Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm.
- e) Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm.
- g) Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

2.1 Công thức tính điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Tổng điểm học tập và rèn luyện ở 4 năm THCS + điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Trường phổ thông Dân tộc nội trú Tây Ninh thực hiện xét tuyển theo quy định riêng của UBND tỉnh.

B. Đối với tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha:

I. Đối tượng tuyển sinh

Ngoài quy định về đối tượng, hồ sơ dự tuyển, điều kiện dự tuyển tại Mục I, Phần A của Hướng dẫn này, người học đăng ký dự tuyển vào trường chuyên còn phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên;
- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

II. Phương thức tuyển sinh:

1. Nguyên tắc tuyển sinh:

1.1. Người học căn cứ theo lịch thi và được đăng kí dự thi nhiều nhất là 02 môn chuyên (môn chuyên 1, môn chuyên 2). Nếu không trúng tuyển ở môn chuyên 1, người học được tiếp tục xét ở môn chuyên 2.

1.2. Mỗi người học dự thi 3 môn không chuyên, gồm: Toán không chuyên, Ngữ văn không chuyên, Tiếng Anh không chuyên và nhiều nhất 02 môn chuyên.

2. Tổ chức tuyển sinh: 2 vòng

2.1. Vòng 1 (sơ tuyển): Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha tổ chức sơ tuyển đối với người học có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định;

2.2. Vòng 2 (Thi tuyển) :

2.2.1. Tổ chức thi ghép giữa 02 kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha và thi tuyển vào lớp 10 THPT đối với các trường THPT thực hiện phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển. (được tổ chức thi cùng thời gian, cùng đề với các môn : Ngữ văn không chuyên, Toán không chuyên, Tiếng Anh không chuyên).

2.2.2. Thí sinh đạt ở vòng sơ tuyển phải tiếp tục dự thi viết, gồm: Ngữ văn không chuyên (hệ số 1, 120 phút); Toán không chuyên (hệ số 1, 120 phút); Tiếng Anh không chuyên

(hệ số 1, 60 phút); môn chuyên: **Ngữ văn (150 phút), Toán (150 phút), Vật lí (150 phút), Hoá học (120 phút), Sinh học (150 phút), Tiếng Anh (150 phút, có phần nghe).** Các môn chuyên được tính hệ số 2.

3. Quy định trong việc xét tuyển:

3.1. Điểm xét tuyển:

3.1.1. Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số);

3.1.2. Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1).

3.2. Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2.

Thí sinh không trúng tuyển ở môn chuyên 1 được tiếp tục xét tuyển theo kết quả môn chuyên 2.

C. Lịch tuyển sinh:

I. Lịch nộp hồ sơ tuyển thẳng:

Từ 11/5/2015 đến 18/5/2015.

II. Lịch thi đối với THPT chuyên Hoàng Lê Kha và các trường THPT thực hiện phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển:

- Nộp hồ sơ : Từ 11/5/2015 đến 18/5/2015.

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
11/6/2015	SÁNG	Ngữ văn (không chuyên)	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	CHIỀU	Toán (không chuyên)	120 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Tiếng Anh (không chuyên)	60 phút	15 giờ 55	16 giờ 00
12/6/2015	SÁNG	Ngữ văn (chuyên)	150 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
		Toán (chuyên)	150 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	CHIỀU	Sinh học (chuyên)	150 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Vật lí (chuyên)	150 phút	13 giờ 25	13 giờ 30

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
		Tiếng Anh (chuyên)	150 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Hóa học (chuyên)	120 phút	13 giờ 25	13 giờ 30

III. Lịch xét tuyển (dành cho các đơn vị thực hiện theo phương thức xét tuyển)
Từ 20/7/2015 đến 25/7/2015

C. Tổ chức thực hiện

I. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tháng 3 năm 2015, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng trường THPT, TT GDTX.
2. Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2015-2016.
3. Tiếp nhận dữ liệu tuyển 10 từ các trường THPT.
4. Tổ chức Hội đồng ra đề, in sao, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi, thành lập các Hội đồng tuyển sinh theo quy định hiện hành.
5. Duyệt kết quả tuyển sinh và chuẩn y danh sách trúng tuyển vào lớp 10 THPT cho từng đơn vị.
6. Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh.

II. Phòng giáo dục và đào tạo

1. Tổ chức quản lí, kiểm tra việc đánh giá, xếp loại người học ở các đơn vị trực thuộc.
2. Báo cáo UBND huyện, thành phố về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016.
3. Thông qua phương tiện thông tin đại chúng cần tuyên truyền, phổ biến những nội dung quan trọng của kỳ tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016
4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong việc xét công nhận tốt nghiệp THCS, chuẩn bị hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2015-2016.
5. Tháng 4 năm 2015, thông báo, tổ chức cho người học đăng kí nguyện vọng vào các trường THPT.
6. Tháng 5 năm 2015, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành xét công nhận tốt nghiệp THCS, hướng dẫn lập hồ sơ dự tuyển vào lớp 10 năm học 2015-2016.
7. Quản lí, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức hướng nghiệp, phân luồng sau THCS.
8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác chuẩn bị hồ sơ bảng biểu của tuyển sinh vào lớp 10 THPT đối với các trường THCS trực thuộc .
9. Phối hợp các trường THPT về việc thống kê tuyển sinh THPT.

III. Trường THCS, Thực nghiệm GDPT Tây Ninh (trường THCS)

1. Các trường THCS tổ chức họp, sinh hoạt, hướng dẫn cụ thể về các nội dung có liên quan đến tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2015-2016 để học sinh và gia đình học sinh biết rõ phương thức tuyển sinh của từng trường THPT, TT GDTX, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề..., đồng thời nắm được thời gian, lịch thi, môn thi, chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trong tỉnh....để lựa chọn và đăng kí dự tuyển cho phù hợp với năng lực học tập và nguyện vọng của bản thân, của gia đình;

2 Trường THCS hướng dẫn học sinh làm hồ sơ chính xác (trên phiếu đăng kí dự xét phải có ý kiến xác nhận của cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh), **tuyệt đối không được làm thay cho học sinh;**

3. Các trường THCS tiến hành kiểm tra hồ sơ dự tuyển, kí xác nhận vào phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 của từng hồ sơ và hướng dẫn người học căn cứ vào lịch tuyển sinh để trực tiếp nộp hồ sơ về trường THPT nơi đăng kí nguyện vọng 1 hoặc nộp trực tiếp cho trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha, nếu người học có nguyện vọng đăng kí dự thi vào trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha.

IV. Trường THPT, TT GDTX

1. Tháng 5 năm 2015 thành lập tổ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ dự tuyển vào lớp 10 năm học 2015-2016.

2. Lập dữ liệu tuyển 10 theo phân mềm do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.
3. Thành lập Hội đồng tuyển sinh theo quy định.
4. Công bố danh sách trúng tuyển.
5. Tiến hành thủ tục nhập học đối với thí sinh trúng tuyển.
6. Phối hợp các phòng giáo dục và đào tạo về việc thống kê tuyển sinh THPT.

V. Các yêu cầu đối với Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT:

1 **Thành lập Hội đồng tuyển sinh:** Các trường THPT thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 (do Giám đốc Sở ra quyết định thành lập theo đề nghị của nhà trường, số lượng không quá 06 người). Các thành viên của hội đồng phải nghiên cứu, nắm vững và thực hiện theo đúng Quy chế tuyển sinh và hướng dẫn này.

2 Quy trình thực hiện xét tuyển :

- Tiến hành xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh;
- Lập biên bản họp xét tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016;
- + Lập danh sách đề nghị trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2015 – 2016 (in từ phần mềm tuyển sinh);
- + Lập báo cáo số liệu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016 (theo mẫu năm học 2014-2015);

Hội đồng tuyển sinh lớp 10 THPT căn cứ theo lịch công tác thi năm 2015 để nộp các loại báo cáo, bảng biểu trên về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh yêu cầu các phòng giáo dục và đào tạo huyện, thành phố, các trường THPT, các Trung tâm GDTX huyện, thành phố, trường Thực nghiệm GDPT Tây Ninh nghiên cứu kĩ nội dung hướng dẫn này để tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phải báo cáo ngay về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Khảo thí và Công nghệ thông tin) để xin ý kiến giải quyết./.

Nơi nhận

- Như kính gửi;
- Tỉnh Ủy, UBND Tỉnh;
- HĐND Tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng GDTrH, GDTX, TTra, KH-TC;
- Lưu VP, KT.



GIÁM ĐỐC

Đông Ngọc Lập

